TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1063/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 949/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh, về việc "*Ly hôn*"; giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần D, sinh năm 1994.

Địa chỉ: khu phố K, phường C, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Bà Hoàng Thị T. M, sinh năm 1997.

Địa chỉ: 69 Đường X, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 81, 83, 84 và Điều 85 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần D và bà Hoàng Thị T. M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Trần D và bà Hoàng Thị T. M thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn 49 ngày 09/5/2023 do Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện H, tỉnh Ninh Thuận cấp cho ông Trần D và bà Hoàng Thị T. M không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là: Mỗi người phải nộp 75.000 đồng. Ông Trần D tự nguyện nộp thay cho bà Mai và được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà ông Doanh đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E, số 0029656, ngày 22/10/2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trần D và bà Hoàng Thị T. M đã nộp đủ tiền án phí. Trả lại cho ông Trần D 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Khu vực 2;
- Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 2;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vi Na